TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **204**/2023/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Đức, ngày 25 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 200/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Viết T; sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 109B, tổ 61, phường T. Đống Đa, Hà Nội;

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị A; sinh năm 1993

HKTT: xóm 6, xã B, huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 , 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Viết T và chị Nguyễn Thị A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Viết T và chị Nguyễn Thị A nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh T, chị A đều trình bày không có con chung.

Về Tài sản chung và công nợ chung vợ chồng anh T và chị A thỏa thuận không có tài sản chung và công nợ chung vợ chồng.

Án phí: Anh T tự nguyện chịu án phí ly hôn và tự nguyện sung quỹ số tiền tạm ứng án phí đã nộp còn thừa.

Xác nhận sự tự nguyện của anh T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và sung quỹ số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng. Được đối trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0039464 ngày 15/8/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- UBND xã nơi đương sự kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hồng